

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35A/2021/HS-PT
Ngày 23-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Chiến

Các Thẩm phán: Ông Lương Đức Dương và ông Lê Quốc Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Huế - là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Uyên- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2021/TLPT-HS ngày 02 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo: **Thời Long P** do có kháng cáo của bị cáo, đại diện theo ủy quyền của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2020/HS-ST ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Bị cáo có kháng cáo: Thời Long P, sinh năm 1984, tại tỉnh Bình Định; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn 4, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: kỹ sư xây dựng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thời Mỹ A (*đã chết*) và con bà Nguyễn Thị M; có vợ là Võ Thị P và 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú- Có mặt.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị N- có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: anh Trần Văn H - có mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn 03, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Bà Nguyễn Thị N có 01 căn nhà cấp 4, diện tích 60m² tại tổ 5, thị trấn K, huyện Đ chưa có nhu cầu sử dụng nên anh Trần Văn H (con trai bà N) đứng ra ký hợp đồng cho anh Nguyễn Tú U thuê ngày 01-3-2019 với thời hạn 05 năm. Quá trình sử dụng nhà giữa anh U và gia đình bà N phát sinh mâu thuẫn nên bà N yêu cầu anh U trả lại nhà và chấm dứt hợp đồng trước thời hạn.

Khoảng 14 giờ, ngày 31-10-2019, anh U và bà N chửi bới, xúc phạm lẫn nhau. Lúc này Thời Long P (là anh con cô cậu với anh U) ở nhà bên cạnh nghe thấy chạy qua nói “*đưa nào đánh anh tao*”, thấy bà N và anh U giằng co thì P chạy tới dùng tay đánh trúng vào mặt và đầu bà N. Bị đánh nên bà N nằm xuống trước hiên nhà sau đó được người thân đưa đi đến Trung tâm y tế huyện Đ cấp cứu và điều trị.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 47/TgT ngày 31-12-2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông kết luận

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo phần mềm đuôi cung mày trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: sẹo phần mềm cung mày trái thích thước nhỏ, số lượng ít, tỷ lệ 01%

- Các vết sưng nề, bầm tím trong Thông tyw 20/2014/TT-BYT không có tỷ lệ phần trăm thương tích.

- giảm thị lực hai mắt do bệnh lý, không phải do chấn thương.

3. Kết luận khác

- Vật gây ra thương tích là vật tày tác động hướng từ trước ra sau; sẹo cung mày trái là do rạch da tháo máu tụ trong quá trình điều trị

- Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông không giám định di chứng rối loạn tâm thần và hành vi sau chấn thương, nên không thể trả lời việc bà Niềm có bị hội chứng sau chấn động não hay không

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 33/KLGD ngày 26-3-2020 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây nguyên kết luận:

1. Kết luận về y học

- Trước khi bị đánh ngày 31-10-2019 bị hại: sức khỏe tâm thần bình thường

- Sau khi bị đánh ngày 30-10-2019 đến nay (tại thời điểm giám định) bị hại bị bệnh: Rối loạn tâm thần sau chấn động não điều trị ổn định

2. Kết luận về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi:

- Trước khi bị đánh ngày 31-10-2019 bị hại: Đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi

- Sau khi bị đánh ngày 31-10-2019 cho đến nay (tại thời điểm giám định) bị hại bị: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể về sức khỏe tâm thần hiện tại là: 13%

- **Tỷ lệ tổn thương toàn phần: 14%**

Bản án số: 64/2020/HS-ST ngày 02-12-2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 134; điểm b, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Thời Long P phạm tội “*Cố ý gây tổn hại cho sức khỏe của người khác*”. Xử phạt bị cáo Thời Long P 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về việc bồi thường thiệt hại, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 15-12-2020, bị cáo Thời Long P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Ngày 16-12-2020, đại diện theo ủy quyền của bị hại anh Trần Văn H kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Thời Long P và xem xét về phần bồi thường thiệt hại.

Tại phiên tòa bị hại rút yêu cầu khởi tố vụ án, việc rút yêu cầu khởi tố là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, bị hại, bị cáo rút yêu cầu kháng cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đề nghị Hội đồng xét xử: căn cứ khoản 2 Điều 155, điểm d khoản 1 Điều 355, Điều 359 của Bộ luật tố tụng hình sự hủy bản án sơ thẩm số 64/2020/HS-ST ngày 02-12-2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ và đình chỉ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2020/HS-ST ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ đã kết án bị cáo Thời Long P về tội “*Cố ý gây tổn hại cho sức khỏe của người khác*” theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại bà Nguyễn Thị N và người đại diện theo ủy quyền anh Trần Văn H có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án đối với bị cáo Thời Long P với lý do hai bên đã hòa giải, tự giải quyết về bồi thường thiệt hại, đề

ngợi Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án. Đồng thời, phía bị hại, bị cáo đều có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo. Hội đồng xét xử xét thấy việc rút yêu cầu nêu trên là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc cưỡng bức do đó cần chấp nhận hủy bản án sơ thẩm số 64/2020/HS-ST ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ và đình chỉ vụ án. Việc Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án là do bị hại, đại diện theo ủy quyền của bị hại anh Trần Văn H đã yêu cầu khởi tố vụ án hình sự rút yêu cầu, không phải do lỗi của Tòa án cấp sơ thẩm.

[3] Phía bị hại và bị cáo đã tự thỏa thuận bồi thường thiệt hại. Vì vậy, hoàn trả lại số tiền 43.855.500 đồng mà bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 3 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Người bị hại bà Nguyễn Thị N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 155, điểm d khoản 1 Điều 355, khoản 3 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Hủy bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2020/HS-ST ngày 02-12-2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông và đình chỉ vụ án. Bị hại hoặc người đại diện của bị hại đã rút yêu cầu khởi tố thì không có quyền yêu cầu lại, trừ trường hợp rút yêu cầu do bị ép buộc, cưỡng bức.

2. Trả lại số tiền 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) Thời Long P đã nộp theo biên lai số 005360 ngày 31-8-2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Trả lại số tiền 23.855.500đ (*Hai mươi ba triệu tám trăm năm mươi lăm nghìn năm trăm đồng*) Thời Long P đã nộp theo biên lai số 005378 ngày 15-12-2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

3. Người bị hại bà Nguyễn Thị N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ GDKT I);
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện Đ;
- VKSND huyện Đ;
- CQ CSĐT CA huyện Đ;
- CQ THAHS CA huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- P. HSNVCS CA tỉnh Đắk Nông;
- CQ THAHS CA tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa hình sự;
Tổ hành chính tư pháp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(*Đã ký tên và đóng dấu*)

Nguyễn Xuân Chiến

